TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 57/2017/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 06 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thái Thị S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà Thái Thị S: Ông Trương Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 30 tháng 3 năm 2017).

Bị đơn: - Ông Phan Thành D, sinh năm 1970.

- Bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị G: Ông Phan Thành D, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp 3, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 4 năm 2017).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tô Bảo K, sinh năm 1981.

- Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ánh H: Ông Tô Bảo K, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 6 năm 2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Thái Thị S, ông Phan Thành D và bà Huỳnh Thị G thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 05/6/2015 giữa bà Thái Thị S với ông Phan Thành D và bà Huỳnh Thị G.

- Bà Thái Thị S có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00940 QSDĐ/2556 ngày 11/10/2002 cho ông Phan Thành D và bà Huỳnh Thị G.

- Ông Phan Thành D và bà Huỳnh Thị G có trách nhiệm trả cho bà Thái Thị S số tiền là 360.000.000 *(ba trăm sáu mươi triệu)* đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền trên nếu chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong quyết định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Thái Thị S và ông Phan Thành D, bà Huỳnh Thị G phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật, mỗi bên phải nộp là 4.500.000 *(bốn triệu năm trăm nghìn)* đồng. Số tiền án phí mà bà Thái Thị S phải chịu là 4.500.000 *(bốn triệu năm trăm nghìn)* đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0010329 ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Thái Thị S phải nộp tiếp án phí là 4.200.000 *(bốn triệu hai trăm nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Kim Trường Sơn